

Số: 09/2022/QĐST - KDTM

Diễn Châu, ngày 12 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 15/2022/TLST - KDTM ngày 26 tháng 4 năm 2022

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP S – H (Tên viết tắt: SHB)

Địa chỉ trụ sở: Số 77, đường T, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Quang H1 – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh B

Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh SHB Nghệ An

Theo Quyết định 07/2022/VBUQ-SHB ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chủ Tịch Hội đồng Quản Trị Ngân hàng TMCP S – H.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Duy H2, sinh năm 1982

Chức vụ: Phó Giám đốc PGD Diễn Châu

(Theo Giấy ủy quyền số 04/QĐ-TGD, ngày 19/01/2022 của Giám đốc chi nhánh Ngân hàng SHB Nghệ An)

- **Bị đơn:** Ông Vũ Đình Ch, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1972

Đều trú tại: xóm Trung Thành, xã Diễn N, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ A

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán:

Ông Vũ Đình Ch và bà Nguyễn Thị S có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S – H (SHB) tổng số tiền vay của các Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 190/2019/HDTDNH-CN/SHB120203 ngày 21/6/2019 và Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 385/2019/HDTDNH-CN/SHB120203 ngày 27/12/2019 tính đến ngày 04/8/2022 là 448.557.991 (*Bốn trăm bốn mươi tám triệu năm trăm năm mươi bảy ngàn chín trăm chín mươi một*) đồng trong đó gồm: 359,500,000 (*ba trăm năm mươi chín triệu năm trăm ngàn*) đồng tiền gốc và 5.845.439 (*Năm triệu tám trăm bốn mươi lăm ngàn tám trăm ba mươi chín*) đồng tiền lãi trong hạn và 83.212.552 (*tám mươi ba triệu hai trăm mười hai ngàn năm trăm năm mươi hai*) đồng tiền lãi quá hạn. Kể từ ngày 05/8/2022 cho đến khi thi hành án xong, ông Vũ Đình Ch và bà Nguyễn Thị S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng SHB.

Trường hợp trong các Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kì của ngân hàng cho vay thì lãi suất của khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

2.2. Về việc xử lý tài sản bảo đảm:

Trường hợp ông Vũ Đình Ch và bà Nguyễn Thị S không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S – H thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng 588 m² (trong đó 200 m² đất ở, 388 m² đất vườn) và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số: 1025a, tờ bản đồ số: 02 tại Xóm Trung Th, xã Diễn N, huyện Diễn C, Nghệ An theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 228965 do UBND huyện Diễn Châu cấp ngày 07/7/2004 mang tên hộ ông Vũ Đình Ch và bà Nguyễn Thị S, ngày 30/12/2013, xác nhận lại quyền sử dụng đất từ hộ Vũ Đình Ch – Nguyễn Thị S thành ông Vũ Đình Ch và bà Nguyễn Thị S theo hồ sơ đăng kí biến động số 01511 để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 191/2017/HĐTC-CN/SHB.120203 ngày 22/5/2017 và các Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số PL03-191/2017/HĐTC-CN/SHB.120203 ngày 21/6/2019 và PL04-191/2017/HĐTC-CN/SHB.120203 ngày 27/12/2019.

Trường hợp số tiền thu từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết nợ thì ông Vũ Đình Ch và bà Nguyễn Thị S vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Sau khi ông Vũ Đình Ch và bà Nguyễn Thị S trả nợ xong số tiền vay của các Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 190/2019/HDTDNH-CN/SHB120203 ngày 21/6/2019 và Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 385/2019/HDTDNH-CN/SHB120203 ngày 27/12/2019 thì Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội phải trả lại cho ông Vũ Đình Ch và bà Nguyễn Thị S bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã thế chấp.

2.3. Án phí:

- Ông Vũ Đình Ch và bà Nguyễn Thị S thỏa thuận nộp 10.971.160 đồng (*Mười triệu chín trăm bảy mươi một nghìn một trăm sáu mươi đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S – H , chi nhánh Nghệ An số tiền tạm ứng án phí 11.600.000 đồng (*Mười một triệu sáu trăm ngàn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001691 ngày 21/4/2022.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Diễn Châu;
- Cơ quan T.H.A.D.S Diễn Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Đức Thúy

